TAND HUYỆN THIỆU HOÁ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Tỉnh Thanh Hoá **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---------o0o-------- ----------o0o----------

Bản án số 22/2020/HSST

Ngày 23/7/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ, TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Hà

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Dũng Tấn.

Ông Lê Ngọc Hưng.

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Quy, Thư ký Toà án Thiệu Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hoá tham gia phiên tòa. Bà Lê Thị Ngọc Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020 mở phiên toà công khai tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020, đối với các bị cáo:

1- Đỗ Xuân K**,** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không, Sinh năm: 1996

Nơi cư trú: Thôn Dân T, xã Thiệu C, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đỗ Xuân N, sinh năm 1970, Con bà Ngô Thị T, sinh năm 1976, Chưa vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không,

Bị can bị Tạm giữ từ ngày 09/2/2020 đến ngày 15/2/2020, sau đó áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2 - Lê Đình M, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không, Sinh năm: 1985

Nơi cư trú: Thôn Dân C, xã Thiệu C, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Đình B, Sinh năm: 1960. Con bà Phùng Thị Đ, sinh năm 1962.Vợ: Mai Thị T, sinh năm 1987, Có 03 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị can bị Tạm giữ từ ngày 09/2/2020 đến ngày 15/2/2020, sau đó áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ ngày 07/02/2020, tại quán Karaoke Phương Anh do chị Nguyễn Thị P sinh năm 1977 ở Thôn 3, xã Phú V, huyện Triệu Sơn làm chủ, Công an huyện Triệu Sơn bắt quả tang một số đối tượng đang đánh bạc ăn tiền. Khi Công an bắt quả tang có Đỗ Xuân K, sinh năm 1996 ở Thôn Dân T, xã Thiệu C,

Thiệu Hóa là người ngồi xem, do hoảng sợ K đã bỏ chạy và để lại một chiếc điện thoại nên bị thu giữ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Triệu Sơn tiến hành kiểm tra điện thoại của K phát hiện có nội dung tin nhắn mua bán số lô, số đề với Lê Đình M sinh năm 1985 ở Thôn Dân C, xã Thiệu C, huyện Thiệu Hóa. Quá trình điều tra xác định được việc mua bán số lô, số đề giữa K và M cụ thể như sau:

Do có mối quan hệ quen biết với M nên K biết M có ghi số lô, số đề. Vì vậy ngày 03/02/2020 K dùng điện thoại Iphone 7 plus màu đen bên trong có gắn sim số 0975.656.500 để nhắn tin cho M qua số điện thoại 085.7888.345 với nội dung "Lô 68.86 x 50 điểm", có nghĩa là K mua số lô 68 và 86 từ M, mỗi số 50 điểm, tổng bằng 100 điểm. Khi nhận được tin nhắn của K, M nhắn tin lại với nội dung "Lô 68.86 x 50 điểm, ok" tức là M nhận được tin nhắn của K và đồng ý bán số lô đó. Theo thống nhất của M và K thì số tiền K phải trả cho M để mua 100 điểm lô trên là 2.300.000đ(Hai triệu ba trăm nghìn đồng). Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 03/02/2020 quay lúc 18 giờ thì K trúng một số lô 68 với 50 điểm nên M phải trả cho K số tiền là 4.000.000đ(Bốn triệu đồng).

Như vậy xác định số tiền đánh bạc ngày 03/02/2020 giữa K và M là 6.300.000đ(Sáu triệu ba trăm nghìn đồng), K bỏ ra số tiền là 2.300.000đ(Hai triệu ba trăm nghìn đồng) để đánh bạc với M; M bỏ ra số tiền là4.000.000đ(Bốn triệu đồng) để đánh bạc với K.

Tiếp theo đến ngày 04/02/2020 K tiếp tục dùng điện thoại trên nhắn tin cho M với nội dung "Lô 58.86 x 50 điểm", tức là K mua của M hai số lô 58, 86, mỗi số 50 điểm, tổng là 100 điểm. Khi nhận được tin nhắn của K M nhắn tin lại cho K nội dung "Lô 58.86 x 50 điểm, ok" có nghĩa là M đã nhận tin nhắn và đồng ý bán số lô đó cho K. Số tiền K phải trả cho M là : 2.300.000đ(Hai triệu ba trăm nghìn đồng), sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền bắc quay thưởng ngày 04/02/2020 thì K không trúng số nào cả.

Ngày 05/02/2020 K lại nhắn tin mua số lô của M với nội dung " Lô 68.58.35 x 50 điểm" nhưng M không nhắn lại để xác nhận nên việc mua bán số lô giữa M và K ngày 05/02/2020 là không thành công.

Ngày 09/02/2020 Đỗ Xuân K đã đến đầu thú tại Công an huyện Triệu Sơn và khai nhận toàn bộ hành vi mua bán số lô giữa K và Lê Đình M.

Ngày 10/2/2020, cơ quan CSĐT đã tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Đình M đồng thời khám xét khẩn cấp chỗ ở, thu giữ 01 điện thoại di động Iphone 7 màu vàng số imel 353806080152260 bên trong có gắn sim 0978.077.722; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh số imel 354493095530248 bên trong có hai số thuê bao 085.7888.345 và 0822966345; 01 điện thoại Nokia 105 màu đen ốp sau điện thoại bị nứt vỡ, số imel 3558430934144740.

Quá trình kiểm tra chiếc điện thoại Nokia màu xanh thu giữ của Lê Đình M khi khám xét khẩn cấp, xác định được vào ngày 29/01/2020 M sử dụng số điện thoại 085.7888.345 nhắn tin đến số điện thoại 0376.970.015 của chị Nguyễn Thị T sinh năm 1977 ở Thôn Dân Quyền, xã Thiệu C, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa, nội dung tin nhắn "Lô 05 x 200 điểm; đề 05, 50x 200.000đ". Mục đích của M là nhờ chị T mua số lô, số đề cho mình nhưng khi không tìm được ai thì chị T có gọi điện lại thông báo cho M nhưng M không nghe máy nên chị T đã nhận luôn số lô đề đó của M. Do là chỗ họ hàng nên chị T đã thống nhất cắt phần trăm cho M, 1 điểm lô M phải trả cho chị T 22.000đ(Hai mươi hai nghìn đồng), với số đề thì M phải trả cho chị T 80.000đ/100.000đ. Do vậy tổng số tiền mua số lô, số đề ngày 29/01/2020 M đã thanh toán cho chị T là 4.720.000đ (22.000đ x200 điểm lô + 320.000đ tiền số đề). Cách thức các đối tượng mua bán số lô, số đề như sau: Khi mua bán số lô, số đề, đối với số đề: Các đối tượng sử dụng hai số cuối của giải đặc biệt trong kết quả mở thưởng của công ty xổ số kiến thiết Miền Bắc hàng ngày để làm căn cứ xác định số đề trúng ngày hôm đó. Đối với số lô thì các đối tượng sử dụng hai số cuối của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy trong kết quả mở thưởng của công ty xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó làm căn cứ. Với số đề thì tùy theo người chơi mua số đề với số tiền bao nhiêu, nếu trúng thì người mua sẽ được gấp 70 lần số tiền đã chơi từ chủ ghi số đề. Với số lô thì được tính với giá 23.000đ(hai mươi ba nghìn đồng)/1 đểm lô, nếu trúng thưởng thì người mua số lô sẽ được nhận 80.000đ/1 điểm lô từ chủ ghi số lô. Các đối tượng chủ yếu thực hiện việc giao dịch mua bán số lô, số đề bằng cách nhắn tin cho nhau số cần ghi và số tiền chơi rồi gửi qua tin nhắn điện thoại, khi người ghi nhận được sẽ nhắn tin lại xác nhận lại, nếu không có xác nhận đồng nghĩa với việc giao dịch đó không thành công. Khi các đối tượng trúng sẽ gặp trực tiếp người ghi số lô, số đề để nhận tiền và trả tiền.

Quá trình điều tra xác định được:

Đối với hành vi mua bán số lô giữa K và M trong ngày 03/02/2020 xác định được số tiền đánh bạc ngày 03/02/2020 giữa K và M là 6.300.000đ(Sáu triệu ba trăm nghìn đồng), K bỏ ra số tiền là 2.300.000đ(Hai triệu ba trăm nghìn đồng) để đánh bạc với M; M bỏ ra số tiền là 4.000.000đ(Bốn triệu đồng) để đánh bạc với K, hành vi của K và M đã cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS.

Đối với hành vi mua bán số lô ngày 29/01/2020 giữa Lê Đình M và Nguyễn Thị T xác đinh số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 4.720.000đ(Bốn triệu bảy trăm hai mươi nghìn) và hành vi mua bán số lô đề ngày 04/02/2020 giữa Lê Đình M và Đỗ Xuân K số tiền dùng để đánh bạc xác định là 2.300.000đ(Hai triệu ba trăm nghìn đồng) là không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thiệu Hóa tách để xử lý hành C theo quy định.

Vật chứng của vụ án mà cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn đã thu giữ gồm có:

01 điện thoại di động Iphone 7 màu vàng số imel 353806080152260 bên trong có gắn sim 0978.077.722 là điện thoại của Lê Đình M;

01 điện thoại di động Nokia màu xanh số imel 354493095530248 bên trong có hai số thuê bao 085.7888.345 và 0822966345 là điện thoại của Lê Đình M;

01 điện thoại Nokia 105 màu đen ốp sau điện thoại bị nứt vỡ, số imel 3558430934144740 là điện thoại của bà Phùng Thị Đ mẹ của M.

01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen số imel 355345081955031 bên trong có gắn sim 0975656500 là điện thoại của Đỗ Xuân K.

Ngày 07/05/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa ra quyết định xử lý vật chứng số 400/QĐ-ĐTTH bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu gồm những đồ vật sau:

01 điện thoại di động Iphone 7 màu vàng số imel 353806080152260 bên trong có gắn sim 0978.077.722 là điện thoại của Lê Đình M;

01 điện thoại Nokia 105 màu đen ốp sau điện thoại bị nứt vỡ, số imel 3558430934144740 là điện thoại của bà Phùng Thị Đứ mẹ của M.

Số vật chứng còn lại hiện đang được bảo quản tại kho của chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa bao gồm:

01 điện thoại di động Nokia màu xanh số imel 354493095530248 bên trong có hai số thuê bao 085.7888.345 và 0822966345 là điện thoại của Lê Đình M; 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen số imel 355345081955031 bên trong có gắn sim 0975656500 là điện thoại của Đỗ Xuân K.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà Lê Đình M và Đỗ Xuân K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hoá giữ nguyên quan điểm truy tố Lê Đình M và Đỗ Xuân K về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 321 BLHS. Căn cứ hành vi phạm tội và các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo đại diện VKSND huyện Thiệu Hóa đề nghị: Áp dụng khoản 1 điều 321 BLHS; Điểm i, s khoản 1 và 2 điều 51 ; khoản 2 điều 51 áp dụng cho Đỗ Xuân K; Điều 17, 35, 58 BLHS

Đề nghị áp dụng hình phạt tiền phạt tiền đối với Lê Đình M và Đỗ Xuân K; mức phạt đối với Lê Đình M từ 23 đến 25 triệu đồng, mức phạt đối với Đỗ Xuân K từ 20 đến 23 triệu đồng sung công quỹ nhà nước .

Về vật chứng:

Đề nghị áp dụng điều 47 BLHS; khoản 2, điều 106 BLTTHS

Tuyên tịch thu vật chứng đã thu gồm 01 điện thoại di động Nokia màu xanh số imel 354493095530248 bên trong có hai số thuê bao 085.7888.345 và 0822966345 là điện thoại của Lê Đình M; 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu

đen số imel 355345081955031 bên trong có gắn sim 0975656500 là điện thoại của Đỗ Xuân K sung công quỹ nhà nước.

Đề nghị truy thu số tiền đánh bạc của K là 2.300.000đ(Hai triệu ba trăm nghìn đồng); truy thu số tiền đánh bạc của M là 4.000.000đ(Bốn triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

Án phí : Buộc các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định.

Các bị cáo nhận tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần tố tụng và hành vi tố tụng:

Cơ quan điều tra công an huyện Thiệu Hóa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa đã tiến hành đúng theo quy định của pháp luật về thời hạn điều tra, truy tố, các biên bản hỏi cung và các chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra đã được tuân thủ đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về nội dung:

Tại phiên toà công khai Lê Đình M, Đỗ Xuân K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với vật chứng thu giữ, và các T liệu khác có trong hồ sơ vụ án đúng như cáo trạng đã nêu và đã được kiểm tra, thẩm định tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 03/02/2020 K dùng điện thoại Iphone 7 plus màu đen bên trong có gắn sim số 0975.656.500 để nhắn tin cho M qua số điện thoại 085.7888.345 với nội dung "Lô 68.86 x 50 điểm", có nghĩa là K mua số lô 68 và 86 từ M, mỗi số 50 điểm, tổng bằng 100 điểm. Khi nhận được tin nhắn của K, M nhắn tin lại với nội dung "Lô 68.86 x 50 điểm, ok" tức là M nhận được tin nhắn của K và đồng ý bán số lô đó. Theo thống nhất của M và K thì số tiền K phải trả cho M để mua 100 điểm lô trên là 2.300.000đ(Hai triệu ba trăm nghìn đồng). Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 03/02/2020 quay lúc 18 giờ thì K trúng một số lô 68 với 50 điểm nên M phải trả cho K số tiền là 4.000.000đ(Bốn triệu đồng).

Như vậy xác định số tiền đánh bạc ngày 03/02/2020 giữa K và M là 6.300.000đ(Sáu triệu ba trăm nghìn đồng), K bỏ ra số tiền là 2.300.000đ(Hai triệu ba trăm nghìn đồng) để đánh bạc với M; M bỏ ra số tiền là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) để đánh bạc với K.

Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS, kết luận Đỗ Xuân K, Lê Đình M phạm tội "Đánh bạc" như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hoá truy tố trước Toà là có căn cứ.

Xét tính chất vụ án thì thấy:

Đây là vụ án xâm phạm trật tự quản lý xã hội, các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt lẫn nhau bằng tiền. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng lớn đến trật tự trị an xã hội và là những nguyên nhân dẫn đến phát sinh nhiều loại tội phạm khác cần phải loại bỏ. Các bị cáo nhận thức rõ điều này, đồng thời biết rõ hành vi đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật nhưng coi thường pháp luật nên đã cố T thực hiện hành vi. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm M để giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện và phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét một cách toàn diện Hội đồng xét xử thấy, việc đánh bạc nêu trên của các bị cáo không mang bản chất chuyên nghiệp, do ngẫu hứng mà chơi dẫn đến việc phạm tội đánh bạc.

Trong vụ án này các bị cáo Đỗ Xuân K, Lê Đình M cùng có hành vi tương xứng ngang nhau nên mức hình phạt áp dụng tương đương ngang nhau là phù hợp, các bị cáo đều lần đầu tiên phạm tội trong trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà thành khẩn khai báo là những T tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 BLHS, Đỗ Xuân K có thêm T tiết đầu thú được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

Việc phạm tội của các bị cáo không mang bản chất chuyên nghiệp nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền, xử phạt các bị cáo cũng đủ răn đe giáo duc và phòng ngừa chung.

Về tang vật: Vật chứng vụ án đang quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên bản giao nhận số 22 ngày 15/ 5/2020.

Áp dụng điều 47 BLHS; khoản 2, điều 106 BLTTHS

Cần tịch thu vật chứng 01 điện thoại di động Nokia màu xanh số imel 354493095530248 bên trong có hai số thuê bao 085.7888.345 và 0822966345 là điện thoại của Lê Đình M; 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen số imel 355345081955031 bên trong có gắn sim 0975656500 là điện thoại của Đỗ Xuân K là phương tiện phạm tội sung công quỹ nhà nước.

K bỏ ra số tiền là 2.300.000đ(Hai triệu ba trăm nghìn đồng) để đánh bạc với M; M bỏ ra số tiền là 4.000.000đ(Bốn triệu đồng) để đánh bạc với K, cơ quan điều tra chưa thu cần truy thu số tiền này sung công quỹ nhà nước

Về án phí: Các bị cáo phải chiu án phí HSST theo quy định tại điều 135 BLTTHS, Nghị quyết số: 326 /2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Từ những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

TUYÊN BỐ: Đỗ Xuân K, Lê Đình M phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng : Khoản 1 điều 321; Điểm i, s khoản 1 và 2 điều 51 (khoản 2 Điều 51 áp dụng cho Đỗ Xuân K); Điều 17, 35, 58 BLHS

Phạt tiền Đỗ Xuân K 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng **)** sung công quỹ nhà nước.

Phạt tiền Lê Đình M 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng **)** sung công quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Vật chứng vụ án đang quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá theo biên bản giao nhận số 22 ngày 15/5/2020.

Áp dụng điều 47 BLHS; khoản 2, điều 106 BLTTHS

Tịch thu 01 điện thoại di động Nokia màu xanh số imel 354493095530248 bên trong có hai số thuê bao 085.7888.345 và 0822966345 là điện thoại của Lê Đình M; 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen số imel 355345081955031 bên trong có gắn sim 0975656500 là điện thoại của Đỗ Xuân K sung công quỹ nhà nước.

Truy thu ở Đỗ Xuân K 2.300.000đ, truy thu ở Lê Đình M 4.000.000đ sung công quỹ nhà nước

VỀ ÁN PHÍ: Áp dụng: Điều 135 BLTTHS; Điều 21, khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị quyết.

Buộc Đỗ Xuân K, Lê Đình M mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST

Khi bản án có hiệu lực pháp luật thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự, người bị thi hành án không tự giác thi hành hoặc thi hành chậm số tiền phải thi hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 9 Luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có măt các bị cáo,tuyên bố các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
-*VKS Thiệu Hoá*
-*Công an huyên Thiệu Hoá*
- *Bị cáo*
- *Thi hành án*
- *Giám đốc án*
- *Lưu hồ sơ*

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán

Lê Văn Hà

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Dũng Tấn **Lê Ngoc Hưng** **Lê văn Hà**